TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày 27 tháng 5 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khuất Đăng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Chiến;

+ Ông Bùi Đăng Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2022, đối với:

1/ Bị cáo: Đỗ Đăng H, sinh năm 1992 tại Thôn H, xã C, huyện T, thành phố H; nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện T, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao đông tự do; con ông Đỗ Đình Đ, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; vợ là: Nguyễn Thị H, sinh năm 1994; bị cáo có 03 con: con lớn nhất sinh năm 2013 và con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2009 bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng vì hành vi trộm cắp tài sản. Bản án số: 25/2015/HSST ngày 18/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử phạt Đỗ Đăng H 04(Bốn) năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo đã chấp hành xong về địa phương ngày 12/02/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

2/ **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Bùi Đức L, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

+ Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J

Địa chỉ: Lầu M, Tòa nhà C, Nguyễn Thị M, phường S, quận 3, thành phố H;

Đại diện theo pháp luật: Ông YT, sinh năm 1966;

Chức danh: Tổng giám đốc.

(Có mặt tại phiên tòa: Bị cáo, chị H; vắng mặt: Anh L, ông YT)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 14/01/2022, Đỗ Đăng H(Trú tại: Thôn H, xã C, huyện T, thành phố H) thuê xe ôm đi một mình đến khu vực Chùa TT thuộc xã S, huyện Q, thành phố H mua được 01 gói ma túy loại Methamphetamine để trong túi ni lông màu trắng với giá 600.000 đồng(Sáu trăm nghìn đồng) của một người đàn ông tên H (Không rõ địa chỉ, tên đầy đủ, tuổi, địa chỉ). Sau khi mua được ma túy, Hải lấy một phần ra sử dụng. Hải cất phần còn lại trong túi ni lông vào túi áo khoác màu xám của bản thân để có ai mua thì bán.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21 tháng 01 năm 2022, Đỗ Đăng H nhận được điện thoại từ số 0326523573 của Bùi Đức L, sinh năm 1992(Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện T, thành phố H) gọi đến số điện thoại 0968866207 của Đỗ Đăng H để hỏi mua 300.000 đồng(Ba trăm nghìn đồng) ma túy Methamphetamine. H đồng ý rồi hẹn L đến khi công nghiệp C thuộc thôn B, xã C, huyện T, thành phố H để mua bán ma túy. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision đăng ký BKS: 29V5- 41490 mang theo 01 gói ma túy Methamphetamine. Tại đây, L đưa cho H 300.000 đồng và nhận gói ma túy từ H thì bị lực lượng Công an đi tuần phát hiện bắt giữ.

Tang vật thu giữ gồm:

+ 01(Một) phong bì niêm phong sau giám định bên ngoài có chữ ký niêm phong của giám định viên: Trương Trọng V, Công an xã Hữu Bằng: Lê Mạnh C và của bị cáo.

+ Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

+ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số loại A 57, số kiểu CPH1701, màu đen đã qua sử dụng có số Imei 1: 865259031777994, số Imei 2: 865259031777986, số thuê bao: 0968866207.

+ 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh có số Imei 1: 357213104593312, số Imei 2: 357213104746316, số thuê bao: 0326523573.

+ 01(Một) xe mô tô BKS: 29V5- 41490 nhãn hiệu Honda, số loại Visiom, màu đỏ đã qua sử dụng, số khung: RUHJF5812GY491745, số máy; JFGGE-0443073.

Tại bản kết luận giám định số: 926/KLGĐ- PC09 ngày 28/01/2022 cña Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 gói ni lông ký hiệu mẫu A1 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng là 0,058 gam.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất kết luận: Có đủ chứng cứ chứng minh hành vi của Đỗ Đăng H thực hiện đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị: Giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Đỗ Đăng H. Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS đề xử phạt Đỗ Đăng H từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/01/2022. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đối với: Người đàn ông bán ma túy cho Đỗ Đăng H không xác định được họ, tên tuổi, địa chỉ nên Công an huyện Thạch Thất không đề cập xử lý trong vụ án này là đúng pháp luật.

- Đối với Bùi Đức L có hành vi tàng trữ trái phép 0,058 gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Bùi Đức Luân chưa thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an huyện Thạch Thất xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn trả sau giám định; Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động thuộc sở hữu của bị cáo và của anh Luân là phương tiện liên lạc mua bán ma túy; Tịch thu sung quỹ nhà nước 300.000đồng tiền Đỗ Đăng H hưởng thụ bất chính từ bán ma túy. Trả lại chủ sở hữu là chị H 01(Một) xe mô tô BKS: 29V5- 41490 nhãn hiệu Honda, số loại Visiom, màu đỏ đã qua sử dụng, số khung: RUHJF5812GY491745, số máy; JFGGE- 0443073.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Tại phiên tòa Đỗ Đăng H đã thừa nhận phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và xin giảm nhẹ hình phạt. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu tại hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ chứng minh hành vi của Đỗ Đăng H thực hiện đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy'.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại độc quyền của nhà nước về quản lý, sử dụng, mua bán chất ma túy. Mặc dù bị cáo đã được

nghe tuyên truyền, giáo dục và hiểu được tác hại của ma túy đến sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác nhưng chỉ vì không chịu tu dưỡng bản thân, chạy theo lối sống hưởng thụ buông thả dẫn đến nghiện ma túy và cũng chính vì nguyên nhân đó nên bị cáo lao vào con đường phạm tội nhằm thu lợi bất chính để thỏa mãn cơn nghiện.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Đỗ Đăng H không có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân rất xấu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điều 52 BLHS. Sau khi vụ án phát hiện bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Từ nhận định trên, thấy cần thiết áp dụng điều 38 BLHS để có một mức hình phạt tù tại trại giam thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất nguy hiểm mà bị cáo đã gây ra cho xã hội nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

+ Về vật chứng: Áp dụng các điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS.

Tịch thu: 01(Một) phong bì niêm phong sau giám định bên ngoài có chữ ký niêm phong của giám định viên: Trương Trọng V, Công an xã Hữu Bằng: Lê Mạnh C và của bị cáo bên trong có chứa ma túy.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bị cáo hưởng thụ bất chính từ bán ma túy.

Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động thuộc sở hữu của Hỉa, Luân đã dùng liên lạc mua bán ma túy.

Đối với: Xe mô tô thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị H (vợ bị cáo). Chị H không biết bị cáo mượn xe dùng làm phương tiện phạm tội. Đây là tài sản đang đảm bảo cho Hợp đồng tín dụng được giao kết giữa chị Hiền và Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J. Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J cho rằng chị H đang nợ xấu nên đề nghị áp dụng điều 14 nghị quyết 42/2017 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 để giao cho bên nhận tài sản đảm bảo nhằm thu hồi nợ theo Hợp đồng tín dụng. Tuy nhiên, chưa có căn cứ để xác định chị H có nợ xấu. Vì vậy thấy cần thiết trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp. Nếu các bên liên quan có tranh chấp sẽ được xem xét giải quyết trong vụ án dân sự.

(Như biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 35/2022/THA ngày 17/5/2022 giữa Công an huyện Thạch Thất và Chi cục Thi hành án huyện Thạch Thất; Ủy nhiệm chi lập ngày 18/5/2022 giưa Công an huyện Thạch Thất và Kho bạc huyện Thạch Thất).

Đối với: Người đàn ông bán ma túy cho Đỗ Đăng H không xác định được họ, tên tuổi, địa chỉ nên Công an huyện Thạch Thất không đề cập xử lý trong vụ án này là đúng pháp luật. Anh Bùi Đức L là người mua ma túy về sử dụng, khối lượng Methamphetamine 0,058 gam và chưa có tiền án, tiền sự nên không cấu thành tội " Tàng trữ trái pháp chất ma túy" nên Công an huyện Thạch Thất xử lý hành chính là đúng pháp luật.

Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

[2]Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất kết luận và đề nghị áp dụng điều luật xử lý các bị cáo, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự là đúng pháp luật.

[3] Quá trình phát hiện tội phạm, bắt giữ đến khi khởi tố, truy tố các cơ quan Công an, Viện kiểm sát đã tiến hành các hoạt động tố tụng đúng quy định, đúng trình tự theo quy định của BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Đăng H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[1] Căn cứ vào khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, điều 38 BLHS.

Xử phạt: Đỗ Đăng H 27(Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/12/2020. Miễn hình phạt bổ sung đối với Đỗ Đăng H.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) phong bì niêm phong sau giám định bên ngoài có chữ ký niêm phong của giám định viên: Trương Trọng V, Công an xã Hữu Bằng: Lê Mạnh C và của bị cáo.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bị cáo hưởng thụ bất chính từ bán ma túy.

Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số loại A 57, số kiểu CPH1701, màu đen đã qua sử dụng có số Imei 1: 865259031777994, số Imei 2: 865259031777986, số thuê bao: 0968866207 và 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh có số Imei 1: 357213104593312, số Imei 2: 357213104746316, số thuê bao: 0326523573.

Trả lại chị Nguyễn Thị H 01(Một) xe mô tô BKS: 29V5- 41490 nhãn hiệu Honda, số loại Visiom, màu đỏ đã qua sử dụng, số khung: RUHJF5812GY491745, số máy; JFGGE- 0443073.

(Như biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 35/2022/THA ngày 17/5/2022 giữa Công an huyện Thạch Thất và Chi cục Thi hành án huyện Thạch Thất; Ủy nhiệm chi lập ngày 18/5/2022 giưa Công an huyện Thạch Thất và Kho bạc huyện Thạch Thất).

[3] Về án phí: Đỗ Đăng H, phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh L, Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam J có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án , quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND t.p Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục T.H.A huyện Thạch Thất;
- UBND xã Canh Nậu;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Khuất Đăng Cường